

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 2 LẦN 1 - NĂM 2026

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
1	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200755	Phạm Ngọc Hải An	12/11/2004	N	Kế toán	
2	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200759	Đặng Văn Duy	26/10/2004		Kế toán	
3	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200765	Mã Hiệp	01/02/2004		Kế toán	
4	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200769	Lê Xuân Huy	24/11/2004		Kế toán	
5	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200770	Nguyễn Quốc Huy	12/12/2004		Kế toán	
6	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200792	Huỳnh Thiên Nhi	06/01/2004	N	Kế toán	
7	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200800	Neàng Sa	24/04/2004	N	Kế toán	
8	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200818	Nguyễn Chiêu Tuấn	21/03/2003		Kế toán	
9	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200825	Nguyễn Huỳnh Khải Vy	22/03/2004	N	Kế toán	
10	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206467	Danh Thị Tố Quyên	01/12/2003	N	Kế toán	
11	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300037	Đỗ Thị Kim Tuyền	25/04/2001	N	Kế toán	
12	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2014360	Trần Thị Ý Nhi	09/11/2002	N	Kiểm toán	
13	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201215	Nguyễn Huỳnh Kim Yến	09/05/2004	N	Kiểm toán	
14	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205630	Dương Ngọc Lan Anh	20/04/2004	N	Kiểm toán	
15	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205635	Đoàn Thị Thùy Dương	18/07/2004	N	Kiểm toán	
16	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205638	Võ Trịnh Kim Điền	22/12/2004	N	Kiểm toán	
17	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205641	Lưu Gia Hân	30/12/2004	N	Kiểm toán	
18	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205642	Nguyễn Ngọc Minh Hằng	24/03/2004	N	Kiểm toán	
19	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205649	Nguyễn Huỳnh Thuý Lan	07/07/2004	N	Kiểm toán	
20	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205654	Nguyễn Thị Ngọc Mai	26/11/2004	N	Kiểm toán	
21	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205655	Nguyễn Thị Hoàn Mỹ	08/10/2003	N	Kiểm toán	
22	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205657	Lê Thị Thu Ngân	25/11/2004	N	Kiểm toán	
23	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205658	Lê Thị Thúy Ngân	03/08/2004	N	Kiểm toán	
24	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205661	Đoàn Thị Kim Ngọc	11/02/2004	N	Kiểm toán	
25	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205663	Lê Bảo Ngọc	25/12/2003	N	Kiểm toán	
26	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205667	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	04/09/2004	N	Kiểm toán	
27	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205668	Nguyễn Thị Yến Nhi	30/06/2004	N	Kiểm toán	
28	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205670	Nguyễn Quỳnh Như	24/08/2004	N	Kiểm toán	
29	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205671	Phan Nguyễn Ngọc Như	05/02/2004	N	Kiểm toán	
30	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205673	Nguyễn Thị Trúc Phương	14/04/2004	N	Kiểm toán	
31	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205675	Nguyễn Minh Quang	05/01/2004		Kiểm toán	
32	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205677	Nguyễn Thị Tú Quyên	30/04/2003	N	Kiểm toán	
33	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205680	Ngô Nguyễn Anh Thư	25/10/2004	N	Kiểm toán	
34	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205683	Lê Thị Cẩm Tiên	02/04/2004	N	Kiểm toán	
35	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205684	Nguyễn Kiều Tiên	15/04/2004	N	Kiểm toán	
36	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205686	Phạm Minh Tiến	22/02/2004		Kiểm toán	
37	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205689	Đặng Ngọc Trinh	23/10/2004	N	Kiểm toán	
38	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205691	Võ Đặng Thanh Trúc	06/11/2004	N	Kiểm toán	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
39	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205693	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	02/04/2004	N	Kiểm toán	
40	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205696	Lê Ngô Quyển Vy	17/08/2004	N	Kiểm toán	
41	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205700	Trần Thị Thảo Vy	14/04/2003	N	Kiểm toán	
42	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205701	Trần Tường Vy	10/06/2004	N	Kiểm toán	
43	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205702	Lê Thị Ánh Xuân	31/08/2004	N	Kiểm toán	
44	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205703	Phạm Nhật Yến	14/08/2004	N	Kiểm toán	
45	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2006241	Tổng Hà Tiên	20/01/2001		Kinh doanh quốc tế	
46	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2016183	Nguyễn Ngọc Anh	02/03/2002	N	Kinh doanh quốc tế	
47	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203349	Phan Kim Ngân	14/01/2004	N	Kinh doanh quốc tế	
48	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206453	Nguyễn Tấn Hưng	03/10/2003		Kinh doanh quốc tế	
49	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206463	Ngô Bảo Ngọc	15/05/2004	N	Kinh doanh quốc tế	
50	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206512	Dương Xuân Nhựt Trường	31/03/2004		Kinh doanh quốc tế	
51	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300041	Lâm Hải Nam	05/05/2001		Kinh doanh quốc tế	
52	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2017214	Trần Anh Thư	19/09/2002	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
53	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206531	Nguyễn Quyền Hương	29/02/2004	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
54	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206572	Nguyễn Ngọc Hương	29/02/2004	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
55	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B1810454	Nguyễn Thị Trúc Ly	06/12/2000	N	Kinh doanh thương mại	
56	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206356	Nguyễn Lâm Như An	20/05/2004	N	Kinh doanh thương mại	
57	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206358	Đinh Huỳnh Doanh Doanh	05/03/2004	N	Kinh doanh thương mại	
58	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206360	Lâm Mỹ Hân	21/11/2004	N	Kinh doanh thương mại	
59	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206379	Võ Kim Oanh	12/01/2004	N	Kinh doanh thương mại	
60	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206385	Châu Lợi Thiên	01/03/2004		Kinh doanh thương mại	
61	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206388	Trần Mỹ Anh Thư	13/07/2004	N	Kinh doanh thương mại	
62	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206392	Trần Như Phượng Trâm	24/07/2004	N	Kinh doanh thương mại	
63	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206393	Phan Huyền Trân	26/09/2004	N	Kinh doanh thương mại	
64	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206395	Điền Thanh Trúc	14/05/2004	N	Kinh doanh thương mại	
65	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206410	Triệu Trần Khánh Linh	01/10/2004	N	Kinh doanh thương mại	
66	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206415	Đoàn Thy Đông Nghi	30/09/2004	N	Kinh doanh thương mại	
67	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206419	Nguyễn Thị Huỳnh Như	16/08/2004	N	Kinh doanh thương mại	
68	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206420	Huỳnh Thị Hoàng Oanh	26/03/2004	N	Kinh doanh thương mại	
69	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206421	Phạm Đình Phúc	23/07/2004		Kinh doanh thương mại	
70	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206431	Hà Thùy Tiên	26/12/2004	N	Kinh doanh thương mại	
71	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B1810096	Nguyễn Thị Hà My	19/06/2000	N	Kinh tế	
72	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B1904499	Đinh Nguyễn Quang Khánh	30/01/2001		Kinh tế	
73	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B1908446	Nguyễn Quang Huy	03/01/2001		Kinh tế	
74	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2011326	Trần Khả Vy	18/04/2002	N	Kinh tế	
75	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2112142	Hồ Nguyệt Thanh Hạ	15/04/2003	N	Kinh tế	
76	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206146	Lê Huỳnh Duy Minh	18/09/2004		Kinh tế	
77	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206175	Nguyễn Việt Anh	09/10/2004		Kinh tế	
78	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206178	Nguyễn Thị Hồng Châu	16/01/2004	N	Kinh tế	
79	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206189	Võ Quang Minh	06/10/2004		Kinh tế	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
80	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206192	Lê Thị Kim Ngân	11/10/2004	N	Kinh tế	
81	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206197	Danh Thị Hoa Nhiên	25/12/2004	N	Kinh tế	
82	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206202	Danh Thị Thu Thanh	12/05/2004	N	Kinh tế	
83	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206205	Phạm Hoàng Thơ	27/04/2004	N	Kinh tế	
84	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206207	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	07/08/2004	N	Kinh tế	
85	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206210	Dương Bảo Trâm	03/03/2004	N	Kinh tế	
86	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206211	Huỳnh Thị Huyền Trân	15/03/2004	N	Kinh tế	
87	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206214	Huỳnh Đức Vinh	08/02/2004		Kinh tế	
88	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201225	Hồ Thị Trúc Dư	29/07/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
89	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201231	La Kim Hân	29/04/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
90	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201233	Đào Như Hồng	02/04/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
91	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201238	Lê Võ Xuân Hương	28/02/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
92	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201244	Trần Ánh Linh	28/09/2003	N	Kinh tế nông nghiệp	
93	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201245	Trần Khánh Phương Linh	25/07/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
94	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201255	Nguyễn Phước Nhân	04/12/2004		Kinh tế nông nghiệp	
95	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201262	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	20/11/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
96	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201264	Lê Thùy Sâm	30/06/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
97	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201272	Lê Thị Minh Thư	03/03/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
98	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201280	Trương Ngọc Trúc	25/09/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
99	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201282	Trần Tú Uyên	03/03/2003	N	Kinh tế nông nghiệp	
100	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201283	Trần Lâm Thế Vinh	29/07/2004		Kinh tế nông nghiệp	
101	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201288	Lê Trần Mỹ Anh	04/11/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
102	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201308	Lê Ngọc Huỳnh	24/07/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
103	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201313	Bùi Thị Bích Liên	17/04/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
104	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201318	Phạm Quốc Minh	18/03/2004		Kinh tế nông nghiệp	
105	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201329	Ngô Thị Nguyệt Như	26/06/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
106	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201330	Nguyễn Trọng Phúc	31/05/2004		Kinh tế nông nghiệp	
107	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201340	Trần Thị Kim Thoa	16/05/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
108	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201345	Bùi Nguyễn Trung Tín	13/05/2004		Kinh tế nông nghiệp	
109	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201352	Nguyễn Hoàng Phương Uyên	02/01/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
110	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201360	Nguyễn Như Băng	23/12/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
111	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201371	Ngô Phúc Lợi	02/10/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
112	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201379	Lê Đình Vĩnh Nghi	02/12/2003		Kinh tế nông nghiệp	
113	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201382	Đỗ Hồng Ngọc	30/08/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
114	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201386	Hồ Long Nhựt	08/02/2004		Kinh tế nông nghiệp	
115	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201400	Trần Khánh Vân	09/02/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
116	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201401	Nguyễn Như Ý	06/11/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
117	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205240	Lâm Thị Thùy Linh	08/12/2003	N	Kinh tế nông nghiệp	
118	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205247	Lê Thị Kim Ngân	23/05/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
119	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2205253	Phan Ngô Nhiên	16/03/2004		Kinh tế nông nghiệp	
120	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2301390	Phạm Hữu Dư	22/12/2005		Kinh tế nông nghiệp	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
121	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203311	Trần Thị Mỹ Nhiên	21/08/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
122	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203314	Chim Ngọc Phụng	06/08/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
123	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203324	Lý Nguyễn Đức Tín	01/04/2004		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
124	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203330	Hồ Ngọc Uyên	12/06/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
125	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203331	Diệp Phương Vi	09/08/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
126	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203334	Trần Lê Thảo Vy	05/01/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
127	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203336	Nguyễn Thảo An	19/02/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
128	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203340	Diệp Thị Kim Dung	21/06/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
129	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203342	Bùi Khánh Gia Huyền	23/09/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
130	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203346	Nguyễn Ngọc Mai	16/06/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
131	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203347	Thiều Gia Mẫn	21/01/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
132	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203348	Nguyễn Thảo Ngân	16/01/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
133	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203352	Đàm Nguyễn Tuyết Nhi	15/07/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
134	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203355	Nguyễn Ngọc Tuyết Như	31/05/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
135	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203358	Nguyễn Minh Quang	31/01/2004		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
136	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203359	Trần Kiên Quốc	11/12/2004		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
137	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203363	Trương Thị Hồng Thắm	06/07/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
138	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203364	Đào Thị Ngọc Thúy	20/12/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
139	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203366	Mã Kiều Tiên	22/05/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
140	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203368	Võ Lê Bảo Trân	12/04/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
141	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203370	Lê Anh Tuấn	24/12/2004		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
142	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203373	Huỳnh Phan Hoàng Uyên	16/10/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
143	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203374	Lê Đoàn Bảo Vy	19/02/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
144	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2203376	Nguyễn Huỳnh Thảo Vy	22/08/2004	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
145	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B1803165	Thạch Ngọc Như Ý	28/11/2000	N	Marketing	
146	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201915	Nguyễn Thị Thúy Anh	08/04/2004	N	Marketing	
147	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201959	Đặng Trọng Nghĩa	29/08/2004		Marketing	
148	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201969	Diệp Hoàng Như	28/04/2004	N	Marketing	
149	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201970	Phùng Chúc Ni	09/01/2003	N	Marketing	
150	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201978	Cao Hồ Thông	27/12/2004		Marketing	
151	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201989	Hà Đặng Diễm Tuyền	19/05/2004	N	Marketing	
152	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201995	Lê Ngọc Vy	21/10/2004	N	Marketing	
153	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300138	Hà Kim Ngân	04/06/2002	N	Marketing	
154	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300139	Trương Thị Minh Thư	18/03/2002	N	Marketing	
155	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206217	Bùi Thị Loan Anh	28/09/2003	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
156	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206218	Nghiêm Thảo Tuyết Anh	24/12/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
157	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206220	Võ Thị Ca Dao	13/11/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
158	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206222	Nguyễn Hoàng Đăng	09/02/2004		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
159	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206223	Nguyễn Thế Đông	30/01/2004		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
160	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206226	Lê Ngọc Hân	21/10/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
161	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206229	Nguyễn Vũ Kiên	24/02/2004		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
162	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206232	Nguyễn Thị Tuyết Mai	04/12/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
163	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206234	Nguyễn Phương Nam	18/03/2003		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
164	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206237	Nguyễn Hoài Nhơn	05/11/2004		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
165	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206238	Lê Nguyễn Tâm Như	28/09/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
166	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206239	Nguyễn Minh Phúc	20/09/2004		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
167	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206244	Lâm Nguyễn Anh Thư	20/09/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
168	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206250	Nguyễn Thị Hồng Tươi	09/06/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
169	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206251	Kha Ngọc Thảo Vy	09/09/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
170	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206253	Trần Thảo Vy	23/12/2003	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
171	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206254	Lê Huỳnh Loan Anh	24/08/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
172	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206258	Trần Thị Thùy Dương	18/02/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
173	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206277	Đoàn Thanh Quý	14/06/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
174	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206278	Tô Thiện Tánh	05/09/2004		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
175	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206279	Nguyễn Thị Mai Thi	24/09/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
176	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206280	Khuru Lê Kim Thư	01/08/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
177	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206282	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	03/12/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
178	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206288	Lê Thị Hồng Vy	25/02/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
179	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2206289	Thạch Kim Tê Vy	04/03/2004	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
180	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300048	Đặng Thị Vân Anh	16/06/2002	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
181	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B1812641	Đỗ Anh Thư	22/10/2000	N	Quản trị kinh doanh	
182	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2009176	Trần Hoàng Trung Hiếu	23/03/2002		Quản trị kinh doanh	
183	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2101343	Mã Thanh Tuyền	06/10/2003	N	Quản trị kinh doanh	
184	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200993	Nguyễn Thị Cẩm Giao	27/08/2004	N	Quản trị kinh doanh	
185	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200996	Nguyễn Văn Huy	16/10/2004		Quản trị kinh doanh	
186	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201007	Lê Thị Kim Ngân	27/04/2004	N	Quản trị kinh doanh	
187	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201009	Võ Thị Thanh Ngân	04/09/2004	N	Quản trị kinh doanh	
188	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201013	Mai Nguyệt Nhi	29/05/2004	N	Quản trị kinh doanh	
189	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201017	Trần Trúc Phương	01/08/2004	N	Quản trị kinh doanh	
190	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201024	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	24/04/2004	N	Quản trị kinh doanh	
191	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201025	Lê Bảo Tín	23/02/2004		Quản trị kinh doanh	
192	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201034	Lê Thị Kim Yến	22/07/2004	N	Quản trị kinh doanh	
193	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201043	Võ Thị Giàu	29/08/2004	N	Quản trị kinh doanh	
194	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201047	Trần Thị Kim Huyền	27/05/2004	N	Quản trị kinh doanh	
195	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201049	Huỳnh Sơn Anh Khoa	03/11/2004		Quản trị kinh doanh	
196	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201050	Quách Trần Minh Khôi	24/06/2004		Quản trị kinh doanh	
197	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201051	Sơn Thị Phương Lan	24/03/2004	N	Quản trị kinh doanh	
198	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201053	Mai Văn Hoàng Linh	12/04/2003		Quản trị kinh doanh	
199	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201054	Chau Kim Yến Ly	03/05/2004	N	Quản trị kinh doanh	
200	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201057	Mạc Kim Ngân	14/04/2004	N	Quản trị kinh doanh	
201	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201071	Hoàng Thị Phương Thùy	22/08/2004	N	Quản trị kinh doanh	
202	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201074	Trần Thị Cẩm Tiên	25/09/2003	N	Quản trị kinh doanh	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
203	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201082	Đoàn Thị Thúy Vy	11/02/2004	N	Quản trị kinh doanh	
204	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201083	Bùi Thị Xuyên	12/05/2003	N	Quản trị kinh doanh	
205	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2201116	Trương Tấn Thái	02/04/2004		Quản trị kinh doanh	
206	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300055	Nguyễn Thị Cẩm Dương	19/09/2002	N	Quản trị kinh doanh	
207	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300062	Nguyễn Đoàn Quỳnh Như	19/01/2002	N	Quản trị kinh doanh	
208	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300068	Huỳnh Thị Ngọc Trang	18/03/2000	N	Quản trị kinh doanh	
209	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	C2300161	Nguyễn Ngọc Thảo	30/05/2002	N	Quản trị kinh doanh	
210	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2108144	Nguyễn Trọng Hiếu	07/07/2003		Tài chính - Ngân hàng	
211	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200857	Nguyễn Thị Hồng Lê	04/01/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
212	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200858	Ngô Thảo Linh	31/01/2004	N	Tài chính - Ngân hàng	
213	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200862	Quách Thoại Mỹ	30/09/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
214	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2200869	Võ Thanh Nhi	24/12/2004	N	Tài chính - Ngân hàng	
215	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	S2300019	Phan Văn Lộc	04/06/2000		Tài chính - Ngân hàng	
216	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2108198	Phạm Thái Hoàng Lan	30/04/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
217	KT	2473/QĐ-ĐHCT	26/05/2026	B2108200	Kim Thị Trúc Linh	01/08/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	

ĐẠI HỌC CẦN THƠ